

Số: **359**/QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày **17** tháng **02** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp (Đợt 3, 4 - 2021)

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các đơn vị thành viên;

Căn cứ Quyết định số 4237/QĐ-ĐHQGHN ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5858/QĐ-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao cho Đại học Quốc gia Hà Nội nhiệm vụ đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội tại công văn số 33/KĐCL-HTPT ngày 24 tháng 01 năm 2022 và công văn số 51/KĐCL-HTPT ngày 28 tháng 01 năm 2022 về việc xét cấp chứng chỉ Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp (Đợt 3, 4 - 2021) cho 74 học viên có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Giám đốc ĐHQGHN (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT, M10.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hoàng Hải

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ

Hoàn thành chương trình đào tạo Kiểm định viên

kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp (Đợt 3, 4 - 2021)

(Kèm theo Quyết định số 359 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 17 tháng 02 năm 2022
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
	Đợt 3 - 2021				
1	Lê Tú Anh	Nữ	28/7/1986	Nghệ An	Trường ĐH Kinh tế Nghệ An
2	Trần Quang Anh	Nam	20/11/1974	Hà Nội	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
3	Trần Ngọc Ánh	Nữ	02/02/1969	Bắc Ninh	Trường ĐH Y Hà Nội
4	Hà Công Anh Bảo	Nam	14/12/1984	Đắk Lắk	Trường ĐH Ngoại thương
5	Lê Xuân Bình	Nam	24/02/1980	Thái Nguyên	ĐH Thái Nguyên
6	Đào Hiền Chi	Nữ	03/12/1973	Hà Nội	Bộ Giáo dục và Đào tạo
7	Dương Chính Cường	Nam	01/01/1980	Thái Nguyên	Trường ĐH Phenikaa
8	Đặng Trần Cường	Nam	13/02/1987	Hà Nội	Trường ĐH Đại Nam
9	Lê Thành Doanh	Nam	15/12/1979	Vĩnh Phúc	Trường ĐH Điện lực
10	Trần Ngọc Đức	Nam	26/8/1978	Thái Nguyên	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội
11	Bùi Thị Thu Giang	Nữ	10/01/1987	Ninh Bình	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
12	Nguyễn Thị Hà	Nữ	09/3/1980	Thái Bình	Học viện Chính sách và Phát triển
13	Nguyễn Thúy Hà	Nữ	05/11/1970	Thái Nguyên	Trường ĐH Nông Lâm - ĐH Thái Nguyên
14	Vũ Ngọc Hà	Nam	17/02/1984	Hải Phòng	Bộ Giáo dục và Đào tạo
15	Đỗ Trung Hải	Nam	07/01/1974	Bắc Giang	Trường ĐH KTCN - ĐH Thái Nguyên
16	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nữ	10/7/1983	Hà Nội	Trường ĐH KTCN - ĐH Thái Nguyên
17	Nguyễn Thị Minh Hạnh	Nữ	09/4/1983	Phú Thọ	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội
18	Phạm Thị Hồng Hạnh	Nữ	05/4/1977	Thái Nguyên	Học viện Múa Việt Nam
19	Trần Thị Mỹ Hạnh	Nữ	18/7/1974	Hà Nam	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
20	Nguyễn Phúc Hiền	Nam	19/6/1975	Thanh Hóa	Trường ĐH Ngoại thương
21	Nguyễn Phương Hiền	Nữ	09/02/1977	Hà Nội	Bộ Giáo dục và Đào tạo
22	Vũ Thị Minh Hiền	Nữ	09/01/1977	Hà Nội	Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN
23	Lê Thu Hòa	Nữ	14/6/1971	Hà Nội	Trường ĐH Y Hà Nội
24	Lưu Hoàng	Nam	25/9/1977	Hà Nội	Trường ĐH SPKT Hưng Yên
25	Vũ Lai Hoàng	Nam	02/6/1978	Nam Định	Trường ĐH KTCN - ĐH Thái Nguyên
26	Nguyễn Thế Hùng	Nam	11/5/1977	Nam Định	Học viện Chính sách và Phát triển

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
27	Phùng Mạnh Hùng	Nam	10/4/1980	Nam Định	Trường ĐH Ngoại thương
28	Trần Trọng Hưng	Nam	13/11/1979	Hà Nội	BQL Đề án Ngoại ngữ Quốc gia
29	Nguyễn Thị Thanh Hương	Nữ	28/6/1982	Hà Nội	Trường ĐH Vin Uni
30	Trương Thị Thu Hương	Nữ	22/11/1979	Thái Nguyên	Trường ĐH KTCN - ĐH Thái Nguyên
31	Trần Thị Thu Hương	Nữ	24/3/1982	Thái Bình	Trường ĐH Thái Bình
32	Nguyễn Văn Hưởng	Nam	15/9/1975	Hung Yên	Trường ĐH SPKT Hưng Yên
33	Phạm Thành Huy	Nam	08/3/1972	Thái Nguyên	Trường ĐH Phenikaa
34	Nguyễn Thị Hoa Huyền	Nữ	03/12/1981	Hà Nội	Trường ĐH Vin Uni
35	Đinh Hồng Linh	Nam	23/10/1982	Thái Nguyên	Trường ĐH Kinh tế và QTKD - ĐH Thái Nguyên
36	Nguyễn Tuấn Linh	Nam	26/6/1980	Thái Nguyên	Trường ĐH KTCN - ĐH Thái Nguyên
37	Nguyễn Hoàng Long	Nam	05/01/1984	Bắc Ninh	Trường ĐH Vin Uni
38	Phạm Văn Lương	Nam	31/8/1968	Hà Nội	Bộ Giáo dục và Đào tạo
39	Nguyễn Thị Kim Lý	Nữ	25/10/1970	Thái Bình	Trường ĐH Thái Bình
40	Nguyễn Thị Phương Nga	Nữ	12/9/1981	Thái Nguyên	Trường ĐH Phenikaa
41	Nguyễn Thị Thanh Nga	Nữ	03/3/1981	Thái Nguyên	Trường ĐH KTCN - ĐH Thái Nguyên

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
42	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	23/12/1969	Quảng Ninh	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
43	Ngô Hồng Sơn	Nam	04/9/1977	Thanh Hóa	Trường ĐH Phenikaa
44	Cầm Tú Tài	Nam	29/5/1973	Sơn La	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội
45	Hồ Ký Thanh	Nam	23/8/1980	Hà Nội	Trường ĐH KTCN - ĐH Thái Nguyên
46	Nguyễn Hữu Toàn	Nam	09/4/1979	Thái Nguyên	ĐH Thái Nguyên
47	Lê Đình Tùng	Nam	23/11/1974	Thanh Hóa	Trường ĐH Y Hà Nội
48	Lưu Anh Tùng	Nam	05/6/1984	Bắc Giang	Trường ĐH KTCN - ĐH Thái Nguyên
49	Trần Thế Văn	Nam	01/12/1984	Hung Yên	Trường ĐH SPKT Hưng Yên
50	Trần Thị Xuân	Nữ	05/11/1987	Thái Nguyên	Trường ĐH Công nghệ Thông tin và Truyền thông - ĐH Thái Nguyên
	Đợt 4 - 2021				
51	Vũ Gia Cường	Nam	06/01/1987	Hà Nội	Học viện An ninh nhân dân
52	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	28/10/1975	Bắc Ninh	Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân
53	Nguyễn Hoàng Hải	Nam	05/4/1973	Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội
54	Trần Anh Hoài	Nam	11/4/1967	Thái Bình	Cục Đào tạo, Bộ Công an
55	Vương Thị Ngọc Huệ	Nữ	15/12/1979	Thanh Hóa	Học viện An ninh nhân dân

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
56	Doãn Xuân Hùng	Nam	10/6/1982	Thanh Hóa	Học viện Cảnh sát nhân dân
57	Mạc Xuân Hương	Nữ	18/9/1983	Hải Dương	Học viện Cảnh sát nhân dân
58	Lê Quốc Huy	Nam	15/02/1977	Thanh Hóa	Học viện Cảnh sát nhân dân
59	Nguyễn Phương Lan	Nữ	11/10/1985	Hà Nam	Cục Đào tạo, Bộ Công an
160	Hoàng Trọng Lực	Nam	09/3/1980	Hưng Yên	Học viện Cảnh sát nhân dân
61	Nguyễn Hải Lý	Nữ	14/12/1976	Thanh Hóa	Học viện An ninh nhân dân
62	Vũ Thị Hương Lý	Nữ	28/6/1982	Thái Nguyên	Học viện Chính trị Công an nhân dân
63	Trần Thị Thu Nga	Nữ	19/9/1982	Phú Thọ	Học viện Cảnh sát nhân dân
64	Lại Trúc Quỳnh	Nữ	17/12/1987	Thái Bình	Học viện Cảnh sát nhân dân
65	Phạm Huy Thành	Nam	14/9/1980	Thanh Hóa	Học viện An ninh nhân dân
66	Nguyễn Đình Thi	Nam	07/8/1981	Hải Phòng	Học viện Chính trị Công an nhân dân
67	Ngô Quang Trung	Nam	02/4/1978	Thái Nguyên	Học viện Quốc tế
68	Vũ Duy Tú	Nam	22/02/1982	Ninh Bình	Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân
69	Công Ngọc Tú	Nam	04/4/1984	Hà Nội	Học viện Quốc tế
70	Đỗ Anh Tuấn	Nam	10/7/1969	Lào Cai	Cục Đào tạo, Bộ Công an

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đơn vị công tác
71	Nguyễn Thị Thùy Vân	Nữ	12/4/1985	Hà Nội	Học viện Cảnh sát nhân dân
72	Khổng Minh Hoàng Việt	Nam	13/01/1977	Hung Yên	Cục Đào tạo, Bộ Công an
73	Đặng Việt Xô	Nam	19/12/1962	Hải Phòng	Cục Đào tạo, Bộ Công an
74	Trần Kim Loan	Nữ	16/4/1976	Hà Nội	Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN

Danh sách gồm 74 người./.